

Bản án số: 74 /2019/HS-ST

Ngày 25-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đức Hiếu

Bà Lê Thị Thu Hường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. VÕ QUỐC H, sinh ngày 24/05/1991; nơi sinh: Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: tổ 23, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T và bà Phan Thị Xuân L; gia đình có 03 người con bị cáo là con đầu; vợ bà Trần Thị Diệu Th, sinh năm: 1997, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tháng 12 năm 2010, bị UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng; tại bản án hình sự sơ thẩm số 58 ngày 18/7/2012 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 02/8/2013, UBND thành phố Đà Nẵng ra Quyết định đưa vào trung tâm cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2019; có mặt tại phiên tòa.

2. PHẠM Q (B), sinh ngày 05/04/1995; tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 6, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Th và bà Hồ Thị E; gia đình có 02 người con bị cáo là con đầu; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2019; có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Bảo Hoàng Hoàng Gi, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 32, phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

2. Ông Vĩnh Hoàng Trúc L, sinh năm 1966; trú tại: K30/3 đường Đ, phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

3. Bà Trần Thị Diệu Th, sinh năm 1997; trú tại: Tổ 23, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 05 phút ngày 24/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang Võ Quốc H và Phạm Q đi cùng cháu Võ Trần Bảo Ng (sinh năm 2016, là con gái của H) đứng trước số nhà 28-30 đường H thuộc tổ 55, phường H, quận C chờ người thanh niên tên M (không rõ lai lịch) đến để bán 01 gói nylon chứa chất ma túy được giấu trong chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em màu trắng hồng cho người này. Thông qua việc bắt quả tang, cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 điện thoại đồ chơi trẻ em màu trắng hồng, tại vị trí đặt pin của điện thoại này có 01 gói nylon kích thước khoảng (07x04)cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng do Phạm Q cầm trên tay và làm rơi xuống mặt đường (được niêm phong ký hiệu HX01).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số thuê bao 0775563209 của Phạm Q.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số thuê bao 0905452665 của Võ Quốc H.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 43E1-535.52, số khung: 511XKK277320, số máy: JM51E1277034 do Võ Quốc H điều khiển chở theo Phạm Q.

- Số tiền 3.000.000đồng tại túi quần phía sau bên phải của Võ Quốc H.

Tại bản kết luận giám định số 217/GĐ - MT ngày 30/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Đà Nẵng kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong gói nylon được niêm phong trong bì thư ký hiệu HX01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể HX01: 3,738gam.

Quá trình điều tra, làm rõ hành vi phạm tội của các đối tượng như sau:

Trong thời gian từ tháng 5/2019 đến khi bị bắt, Võ Quốc H đã nhiều lần dùng điện thoại di động hiệu Iphone màu đen có số thuê bao 0905452665 liên hệ với 01 người thanh niên không rõ lai lịch để mua ma túy về sử dụng và trích bán lại cho những người nghiện ma túy khác, số tiền mua ma túy mỗi lần dao động từ 1.000.000đồng đến 5.000.000đồng. Phạm Q là bạn của H, không biết việc mua bán ma túy của H trước đó nhưng trong tháng 7 năm 2019, đã 02 lần đến nhà H chơi và được H cho sử dụng chung ma túy.

Khoảng hơn 17 giờ ngày 24/7/2019, H nhận được điện thoại của người có tên là M (không rõ lai lịch) hỏi mua ma túy với giá 3.000.000 đồng. H đồng ý hẹn thời gian, địa điểm mua bán ma túy là ở đường H, thuộc phường H, quận C. Trước khi đi giao ma túy cho M, H lấy 01 gói nylon chứa ma túy bỏ vào vị trí hộp pin của chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em. Lúc này, Q đến nhà nên H rủ Q cùng đi bán ma túy cho M, Q đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43E1-535.52 chở theo Q và con gái của H. Trong lúc đi, H đưa cho Q cầm chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em, Q có hỏi trong điện thoại có gì không thì H nói rõ là ma túy đã mang bán cho con nghiện, Q vẫn tiếp tục cầm điện thoại bên tay trái. Khi đến địa điểm như đã hẹn, H dừng xe dưới lòng đường sau đó cả H, Q và bé Bảo Ng đứng trên vỉa hè chờ M thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang và tạm giữ toàn bộ tang vật.

Ngoài ra, qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra còn chứng minh được vào trưa ngày 19/7/2019, Võ Quốc H đã bán cho Bảo Hoàng Hoàng Gi 01 gói nylon chứa ma túy đá với giá 300.000 đồng tại trước nhà của H. Số ma túy này, Gi đã sử dụng hết.

Bản cáo trạng số 66/KSĐT ngày 05/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo Võ Quốc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo Phạm Q về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Võ Quốc H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, còn đề cập đường lối xử lý về tang vật, vật chứng và tiền án phí.

Bị cáo Võ Quốc H nói lời sau cùng: Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về gia đình lo cho con.

Bị cáo Phạm Q nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về xác định tội phạm: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã truy tố; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 20 giờ 05 phút ngày 24/7/2019, tại trước số nhà 28, 30 đường H, thuộc tổ 55, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang Võ Quốc H và Phạm Q đang có hành vi tàng trữ 3,738gam ma túy tổng hợp loại Methamphetamine để bán trái phép cho người khác. Hội đồng xét xử kết luận, hành vi của các bị cáo Võ Quốc H và Phạm Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Qua điều tra mở rộng, xác định được vào trưa ngày 19/7/2019, Võ Quốc H đã bán 01 gói ma túy dạng hàng đá cho đối tượng nghiện là Bảo Hoàng Hoàng Gi với giá 300.000đồng tại trước nhà Võ Quốc H, địa chỉ số 1092/02 đường Ng, quận S, thành phố Đà Nẵng. Bị cáo Võ Quốc H đã phạm tội với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất gây nghiện vô cùng nguy hiểm, nó không chỉ gây tổn hại đến đời sống kinh tế, sức khỏe và tinh thần của con người mà còn là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo H và Q đã sử dụng ma túy và biết được tác hại của ma túy nhưng các bị cáo vẫn tìm mua và bán ma túy cho những đối tượng nghiện để có tiền sử dụng ma túy. Hành vi của bị cáo H và Q là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, đi ngược lại với chủ trương của Đảng và Nhà nước trong việc phòng chống và đẩy lùi tệ nạn ma túy nên cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này, bị cáo H có vai trò chính, H là người bỏ tiền ra tìm mua ma túy và trực tiếp liên lạc bán cho các đối tượng nghiện ma túy, tiền bán ma túy là do H cất giữ.

Bị cáo Q có vai trò là đồng phạm giúp sức. Do vị nể và do trước đây nhiều lần H cho Q sử dụng chung ma túy không lấy tiền nên vào ngày 14/7/2019, khi

nghe H rủ đi bán ma túy ở khu vực C thì Q đồng ý đi và trên đường đi Q cầm chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em màu hồng có chứa ma túy trên tay, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang thì Q vứt chiếc điện thoại đồ chơi trẻ em màu hồng có chứa ma túy xuống lề đường.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt. Đồng thời, gia đình bị cáo Q là hộ nghèo tại địa phương nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Q.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H, Q, Gi, Công an quận Cẩm Lệ đã ra quyết định xử phạt hành chính là có cơ sở.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 43D1-315.81 qua xác minh thì xe mô tô này là của ông Vĩnh Hoàng Trúc L (là cha ruột của Gi) cho Gi mượn sử dụng nhưng không biết việc Gi đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông L là có cơ sở.

Khi bị bắt quả tang, Võ Quốc H có chở theo con gái là cháu Võ Trần Bảo Ng. Tuy nhiên, do lúc đó gia đình không có ai trông giữ nên H buộc phải chở cháu Ng theo, không lợi dụng bé Ng vào việc phạm tội nên không áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “Sử dụng người dưới 16 tuổi vào việc phạm tội” đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số sim 0905644705 của Gi dùng để liên hệ mua ma túy và 01 điện thoại hiệu Iphone, màu đen, số sim 0905452665 của bị cáo H dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số ma túy (01 bì niêm phong mẫu giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu) hoàn lại sau giám định và 01 điện thoại đồ chơi trẻ em màu hồng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số sim 0775563209 của Phạm Q không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho Q.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 43E1-535.52 là của chị Trần Thị Diệu Th (là vợ của H) đứng tên chủ sở hữu. Vào tối ngày 24/7/2019, H tự ý lấy xe đi bán ma túy, chị Th không biết nên trả lại xe cho chị Th.

- Đối với số tiền 3.000.000 đồng thu giữ trên người của Võ Quốc H, đây là số tiền của chị Trần Thị Diệu Th giao cho H cất giữ, không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị Th.

- Quy trừ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen có số sim 0775563209 của Phạm Q để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

I. Tuyên bố: Các bị cáo Võ Quốc H và Phạm Q phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt Võ Quốc H **07** (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/7/2019.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Q **02** (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 24/7/2019.

II. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuyên:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, gắn sim số 0905644705 của Bảo Hoàng Hoàng Gi; 01 điện thoại hiệu Iphone, màu đen, gắn sim số 0905452665 của Võ Quốc H.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy (01 bì niêm phong mẫu giám định và toàn bộ vỏ bao gói mẫu) hoàn lại sau giám định và 01 điện thoại đồ chơi trẻ em màu hồng.

- Trả lại cho Phạm Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, gắn sim số 0775563209.

- Trả lại cho chị Trần Thị Diệu Th xe mô tô biển kiểm soát 43E1-535.52, số khung: 511XKK277320, số máy: JM51E1277034 và số tiền 3.000.000đồng (Ba triệu đồng).

- Quy trừ 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, gắn sim số 0775563209 của Phạm Q để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/11/2019 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/11/2019 tại Kho bạc Nhà nước quận Cẩm Lệ).

III. Về án phí: Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

IV. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự
Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

- Công an Q. Cẩm Lệ;
- VKSND Q. Cẩm Lệ;
- CCTHADS Q. Cẩm Lệ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Lệ Hằng

